

KHÓ KHĂN VỀ NHẬN THỨC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC TRONG HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP VÀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Tô Tố Tâm

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Email: totam37@yahoo.com.

Tóm tắt: Hoạt động học tập giữ vai trò trung tâm trong sự phát triển trí tuệ và nhân cách của học sinh tiểu học. Tuy nhiên, trong thực tiễn giáo dục, nhiều học sinh gặp khó khăn về nhận thức như hạn chế trong tri giác, chú ý, trí nhớ và tư duy, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập và sự phát triển toàn diện. Bài viết dựa trên các quan điểm của tâm lý học và giáo dục học hiện đại để làm rõ đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học và bản chất hoạt động học tập ở cấp học này. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích thực trạng, các biểu hiện và nguyên nhân chủ yếu của những khó khăn nhận thức trong học tập. Đồng thời, từ góc độ lý luận và thực tiễn, tác giả đề xuất một số biện pháp sư phạm như đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội và nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên. Những đề xuất này góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học trong bối cảnh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ khóa: Nhận thức, học sinh tiểu học, hoạt động học tập, khó khăn học tập, biện pháp sư phạm.

Nhận bài: 14/01/2026; Biên tập: 15/01/2026; Phản biện: 19/01/2026; Duyệt đăng: 26/01/2026.

1. Mở đầu

Giáo dục tiểu học là bậc học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành những cơ sở ban đầu về tri thức, phẩm chất và năng lực cho học sinh. Ở giai đoạn này, học sinh bắt đầu tham gia một cách có hệ thống vào hoạt động học tập - hoạt động chủ đạo quyết định sự phát triển các chức năng tâm lý cao cấp, đặc biệt là nhận thức. Thông qua hoạt động học tập, học sinh tiểu học lĩnh hội tri thức khoa học, hình thành các kỹ năng học tập cơ bản và từng bước phát triển tư duy, trí tuệ.

Trong những năm gần đây, cùng với quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, giáo dục tiểu học Việt Nam đang chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận phát triển phẩm chất và năng lực người học theo tinh thần Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sự chuyển đổi này đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc tổ chức hoạt động học tập cho học sinh, đòi hỏi học sinh không chỉ ghi nhớ kiến thức mà còn phải hiểu, vận dụng và giải quyết các vấn đề học tập trong những bối cảnh đa dạng.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, việc nghiên cứu một cách hệ thống những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học trong hoạt động học tập và đề xuất các biện pháp khắc phục có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn. Đây cũng là mục tiêu mà bài viết này hướng tới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về nhận thức và hoạt động học tập của học sinh tiểu học

2.1.1. Khái niệm nhận thức trong giáo dục học

Nhận thức là quá trình tâm lý phản ánh hiện

thực khách quan vào não người thông qua các hình thức như cảm giác, tri giác, chú ý, trí nhớ, tư duy và tưởng tượng. Trong giáo dục học, nhận thức được xem là nền tảng của hoạt động học tập, quyết định khả năng lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ năng và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Theo quan điểm của tâm lý học hoạt động, nhận thức không chỉ là quá trình phản ánh thụ động mà là quá trình tích cực, chủ động của chủ thể trong mối quan hệ với môi trường. Trong hoạt động học tập, học sinh thông qua việc giải quyết các nhiệm vụ học tập sẽ từng bước phát triển các chức năng nhận thức, chuyển từ nhận thức cảm tính sang nhận thức lý tính.

2.1.2. Đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học

Học sinh tiểu học (6 - 11 tuổi) đang ở giai đoạn đầu của quá trình phát triển trí tuệ có hệ thống, chuyển dần từ tư duy trực quan - cảm tính sang tư duy logic ở mức độ sơ khai. Những đặc điểm nhận thức này có ý nghĩa quan trọng đối với việc tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức và hình thành phẩm chất, năng lực cho học sinh.

Trước hết, tư duy của học sinh tiểu học mang tính trực quan - hình tượng, gắn với sự vật và trải nghiệm cụ thể. Các em tiếp nhận kiến thức tốt hơn thông qua hình ảnh, câu chuyện, trò chơi và hoạt động thực hành hơn là qua các khái niệm trừu tượng. Vì vậy, nội dung giáo dục cần được cụ thể hóa bằng tình huống gần gũi để học sinh “nhìn thấy” và “cảm nhận” giá trị cần hình thành.

Thứ hai, khả năng tư duy logic và khái quát của các em đang trong quá trình hình thành. Học sinh có thể so sánh, phân loại và rút ra nhận xét đơn giản, nhưng còn hạn chế trong việc khái quát hóa và nhìn nhận vấn đề đa chiều. Do đó, giáo viên cần

hướng dẫn từng bước từ hiện tượng cụ thể đến bài học chung, tránh áp đặt yêu cầu quá trừu tượng.

Thứ ba, nhận thức chịu ảnh hưởng mạnh từ cảm xúc. Những nội dung gây ấn tượng tích cực sẽ được ghi nhớ lâu và dễ trở thành chuẩn mực hành vi. Vì vậy, môi trường học tập thân thiện, động viên và khích lệ có vai trò đặc biệt quan trọng.

Bên cạnh đó, khả năng tự đánh giá của học sinh còn hạn chế và phụ thuộc nhiều vào phản hồi của người lớn. Lời nhận xét công bằng, nhất quán của giáo viên giúp học sinh dần hình thành năng lực tự điều chỉnh hành vi. Đồng thời, học sinh có xu hướng bắt chước cao, đặc biệt là từ giáo viên - hình mẫu gần gũi trong nhà trường.

Từ những đặc điểm trên, hoạt động giáo dục ở tiểu học cần bảo đảm tính trực quan, trải nghiệm, cảm xúc và nêu gương, tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện của học sinh.

2.1.3. Hoạt động học tập của học sinh tiểu học

Hoạt động học tập là hoạt động chủ đạo của học sinh tiểu học, giữ vai trò trung tâm trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách. Thông qua học tập, các em không chỉ tiếp thu tri thức cơ bản mà còn từng bước hình thành phẩm chất, năng lực và phương thức tư duy phù hợp với bậc học nền tảng. Tuy nhiên, hoạt động học tập ở lứa tuổi này mang những đặc điểm riêng, chịu ảnh hưởng mạnh từ đặc điểm tâm lý và nhận thức.

Trước hết, hoạt động học tập của học sinh tiểu học mang tính định hướng cao từ giáo viên. Các em chưa có khả năng tự tổ chức, tự điều khiển việc học một cách độc lập; mục tiêu, nội dung và phương pháp học tập chủ yếu do giáo viên thiết kế. Vì vậy, vai trò tổ chức, hướng dẫn và điều chỉnh của giáo viên có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả học tập.

Thứ hai, hoạt động học tập gắn chặt với thao tác cụ thể và trải nghiệm thực tiễn. Học sinh tiếp thu tốt hơn khi được quan sát, thực hành, tham gia trò chơi học tập, thảo luận và hoạt động trải nghiệm. Học thông qua hành động giúp các em hiểu sâu, ghi nhớ lâu và biết vận dụng kiến thức. Ngược lại, nếu chỉ nghe giảng thụ động, học sinh dễ học máy móc và gặp khó khăn trong nhận thức.

Thứ ba, động cơ học tập còn mang tính cảm tính, phụ thuộc nhiều vào sự khích lệ bên ngoài. Các em thường học vì mong muốn được khen ngợi, công nhận. Do đó, sự động viên kịp thời và môi trường học tập tích cực có vai trò quan trọng trong duy trì hứng thú.

Cuối cùng, môi trường lớp học ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động học tập. Không gian thân thiện, tôn trọng và khuyến khích tham gia sẽ thúc đẩy sự phát triển nhận thức. Vì vậy, tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm lứa tuổi là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2.2. Thực trạng những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học trong hoạt động học tập

2.2.1. Biểu hiện của những khó khăn về nhận thức ở học sinh tiểu học

Khó khăn về nhận thức ở học sinh tiểu học thường xuất hiện dưới nhiều dạng đan xen trong quá trình học tập. Việc nhận diện rõ các biểu hiện này giúp giáo viên có cơ sở đề xuất biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Trước hết, là khó khăn trong tiếp nhận và hiểu nội dung học tập. Học sinh có thể nghe giảng nhưng không nắm được trọng tâm, hiểu sai khái niệm hoặc chỉ ghi nhớ rời rạc mà không hiểu bản chất. Khi được yêu cầu giải thích lại hoặc vận dụng kiến thức, các em thường lúng túng, thiếu chính xác.

Thứ hai, là khó khăn trong tập trung chú ý. Một số học sinh dễ bị phân tán, nhanh mất tập trung và không theo kịp tiến trình bài học. Sự thiếu chú ý kéo dài ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu và hình thành kỹ năng tư duy.

Thứ ba, là hạn chế trong ghi nhớ và tái hiện kiến thức. Học sinh có thể nhớ ngắn hạn nhưng nhanh quên, hoặc chỉ nhớ chi tiết rời rạc. Khi trình bày lại kiến thức, các em thiếu tự tin và kết quả học tập không ổn định.

Ngoài ra, nhiều em gặp khó khăn trong thực hiện các thao tác tư duy như so sánh, phân tích, khái quát hóa và suy luận. Các em khó rút ra quy tắc chung hoặc giải quyết vấn đề học tập một cách logic.

Một biểu hiện khác là hạn chế trong diễn đạt và tự đánh giá. Dù hiểu bài ở mức độ nhất định, học sinh không biết trình bày mạch lạc hoặc chưa có khả năng tự nhận ra sai sót để điều chỉnh cách học. Điều này ảnh hưởng đến sự phát triển năng lực nhận thức lâu dài.

Như vậy, khó khăn nhận thức ở học sinh tiểu học là hiện tượng phổ biến và phức tạp, cần được nhận diện kịp thời để có giải pháp giáo dục phù hợp.

2.2.2. Nguyên nhân của những khó khăn về nhận thức ở học sinh tiểu học

Khó khăn về nhận thức ở học sinh tiểu học là kết quả tổng hợp của nhiều nguyên nhân, xuất phát từ đặc điểm lứa tuổi, chương trình dạy học và môi trường giáo dục.

Trước hết, nguyên nhân đến từ đặc điểm phát triển nhận thức của học sinh. Ở lứa tuổi này, tư duy còn mang tính trực quan, cụ thể; khả năng khái quát hóa và suy luận logic chưa hoàn thiện. Sự khác biệt về tốc độ phát triển giữa các em khiến một số học sinh gặp khó khăn khi chương trình học chưa được cá thể hóa phù hợp.

Thứ hai, nội dung chương trình và phương pháp dạy học cũng là yếu tố quan trọng. Nếu nội dung còn nặng về truyền thụ kiến thức, phương pháp thiên về thuyết giảng, ít tổ chức hoạt động trải nghiệm và tương tác, học sinh dễ học thụ động, dẫn đến hạn chế trong tiếp thu và vận dụng kiến thức.

Thứ ba, năng lực tổ chức dạy học của giáo viên ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình nhận thức. Sự

chênh lệch về chuyên môn, kỹ năng sư phạm và khả năng phát hiện, hỗ trợ kịp thời học sinh yếu có thể làm gia tăng khoảng cách học tập giữa các em.

Bên cạnh đó, môi trường gia đình và sự phối hợp nhà trường - gia đình giữ vai trò quan trọng. Thiếu sự quan tâm, định hướng hoặc phối hợp chưa chặt chẽ trong hỗ trợ học tập sẽ khiến việc khắc phục khó khăn gặp hạn chế.

Ngoài ra, yếu tố tâm lý - xã hội và môi trường sống, như áp lực học tập, tác động của công nghệ và mạng xã hội, có thể làm giảm khả năng tập trung và xử lý thông tin của học sinh.

Cuối cùng, cách thức đánh giá học tập nếu quá chú trọng kết quả, tạo áp lực hoặc so sánh tiêu cực cũng ảnh hưởng đến động cơ và sự phát triển nhận thức của các em.

Như vậy, khó khăn nhận thức ở học sinh tiểu học là vấn đề mang tính hệ thống, cần sự phối hợp đồng bộ của nhà trường, gia đình và xã hội để khắc phục hiệu quả.

2.3. Một số biện pháp khắc phục khó khăn về nhận thức cho học sinh tiểu học

2.3.1. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực là yêu cầu cốt lõi của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời là giải pháp quan trọng nhằm khắc phục những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học. Thay vì chú trọng truyền thụ kiến thức một chiều, dạy học theo định hướng phát triển năng lực hướng tới việc tổ chức cho học sinh chủ động tham gia vào quá trình học tập, qua đó hình thành và phát triển các năng lực nhận thức, tư duy và giải quyết vấn đề.

Thứ nhất, chuyển từ dạy học lấy giáo viên làm trung tâm sang dạy học lấy học sinh làm trung tâm. Trong dạy học phát triển năng lực, giáo viên giữ vai trò là người tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ, tạo điều kiện để học sinh chủ động khám phá tri thức thông qua các hoạt động học tập đa dạng. Việc tạo cơ hội cho học sinh tự quan sát, thảo luận, đặt câu hỏi và trình bày ý kiến không chỉ giúp các em hiểu bài sâu hơn mà còn góp phần rèn luyện tư duy độc lập và khả năng diễn đạt, từ đó giảm bớt những khó khăn về nhận thức.

Thứ hai, tăng cường các phương pháp dạy học tích cực và trải nghiệm. Các phương pháp như dạy học theo dự án, dạy học thông qua trò chơi, dạy học gắn với tình huống thực tiễn, dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ có tác dụng tích cực trong việc kích thích hứng thú học tập và phát triển nhận thức của học sinh tiểu học. Thông qua việc trực tiếp tham gia vào các hoạt động học tập, học sinh được trải nghiệm, suy ngẫm và rút ra kiến thức, từ đó hình thành nhận thức bền vững và có ý nghĩa.

Thứ ba, chú trọng cá thể hóa hoạt động học tập phù hợp với năng lực và đặc điểm của học sinh.

Dạy học phát triển năng lực đòi hỏi giáo viên quan tâm đến sự khác biệt cá nhân giữa các học sinh. Việc thiết kế nhiệm vụ học tập với mức độ khó khác nhau, tạo điều kiện cho mỗi học sinh được học tập theo khả năng của mình giúp hạn chế tình trạng học sinh yếu bị quá tải, đồng thời khuyến khích học sinh khá, giỏi phát triển năng lực tư duy ở mức cao hơn. Đây là giải pháp quan trọng để hỗ trợ những học sinh gặp khó khăn về nhận thức.

Thứ tư, tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học và học liệu trực quan. Đối với học sinh tiểu học, việc sử dụng đồ dùng dạy học, tranh ảnh, mô hình, video và các học liệu số có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hỗ trợ quá trình nhận thức. Các phương tiện trực quan giúp học sinh dễ hình dung, dễ hiểu và dễ ghi nhớ nội dung học tập, nhất là đối với những kiến thức mang tính trừu tượng. Việc kết hợp linh hoạt giữa phương pháp truyền thống và công nghệ dạy học hiện đại góp phần nâng cao hiệu quả nhận thức của học sinh.

Thứ năm, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Đánh giá trong dạy học phát triển năng lực không chỉ nhằm xếp loại học sinh mà còn nhằm cung cấp thông tin phản hồi để điều chỉnh hoạt động dạy và học. Việc sử dụng các hình thức đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình, kết hợp nhận xét và động viên giúp học sinh nhận ra tiến bộ của bản thân, giảm áp lực tâm lý và tăng động cơ học tập. Qua đó, học sinh có điều kiện cải thiện khả năng nhận thức và khắc phục những hạn chế trong học tập.

Thứ sáu, bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên tiểu học. Đổi mới phương pháp dạy học chỉ thực sự hiệu quả khi giáo viên có đủ năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm để tổ chức các hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực. Việc bồi dưỡng thường xuyên, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên là điều kiện cần thiết để bảo đảm tính bền vững của quá trình đổi mới dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

Tóm lại, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực không chỉ là yêu cầu của đổi mới giáo dục mà còn là giải pháp thiết thực nhằm khắc phục những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học. Thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập tích cực, phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi, giáo viên có thể góp phần nâng cao hiệu quả dạy học và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh tiểu học.

2.3.2. Tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức lứa tuổi

Việc tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức lứa tuổi là điều kiện quan trọng nhằm khắc phục những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học. Do đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học còn mang tính trực quan, cảm tính và

phụ thuộc nhiều vào trải nghiệm cụ thể, các hoạt động học tập cần được thiết kế khoa học, linh hoạt, bảo đảm vừa sức và phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình học tập.

Một là, tổ chức hoạt động học tập theo hướng trực quan, sinh động và gắn với trải nghiệm. Các hoạt động học tập cần tạo điều kiện để học sinh được quan sát, thao tác, thực hành và trải nghiệm trực tiếp. Việc sử dụng đồ dùng dạy học, tranh ảnh, mô hình, tình huống cụ thể và các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh dễ dàng tiếp cận nội dung học tập, hình thành biểu tượng đúng đắn và sâu sắc. Thông qua đó, học sinh có thể chuyển từ nhận thức cảm tính sang nhận thức lý tính một cách tự nhiên, giảm bớt những khó khăn trong quá trình tiếp thu kiến thức.

Hai là, tổ chức hoạt động học tập theo trình tự từ dễ đến khó, từ cụ thể đến trừu tượng. Hoạt động học tập cần được xây dựng theo lộ trình phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh tiểu học. Giáo viên cần bắt đầu từ những nội dung gần gũi, quen thuộc, sau đó từng bước mở rộng và nâng cao mức độ khái quát. Cách tổ chức này giúp học sinh có nền tảng vững chắc để tiếp nhận kiến thức mới, tránh tình trạng quá tải hoặc “nhảy cóc” về mặt nhận thức, vốn là nguyên nhân phổ biến dẫn đến khó khăn trong học tập.

Ba là, tăng cường hoạt động học tập mang tính tương tác và hợp tác. Hoạt động học tập theo nhóm nhỏ, thảo luận, trao đổi ý kiến giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên giúp học sinh mở rộng hiểu biết, học hỏi lẫn nhau và điều chỉnh nhận thức của bản thân. Thông qua tương tác, học sinh có cơ hội diễn đạt suy nghĩ, lắng nghe ý kiến của bạn bè, từ đó hình thành tư duy phản biện và khả năng hợp tác - những năng lực quan trọng đối với sự phát triển nhận thức ở lứa tuổi tiểu học.

Bốn là, tổ chức hoạt động học tập gắn với cảm xúc tích cực và động viên kịp thời. Hoạt động học tập hiệu quả không chỉ tác động đến nhận thức mà còn gắn liền với cảm xúc của học sinh. Giáo viên cần tạo ra bầu không khí học tập thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh mạnh dạn tham gia và thể hiện ý kiến. Việc động viên, khen ngợi đúng lúc giúp học sinh cảm thấy tự tin, hứng thú với việc học, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp nhận tri thức và hạn chế những khó khăn về nhận thức.

Năm là, linh hoạt trong việc điều chỉnh hoạt động học tập theo khả năng của học sinh. Trong một lớp học, trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều. Do đó, giáo viên cần linh hoạt điều chỉnh hoạt động học tập, nhiệm vụ học tập và thời gian thực hiện cho phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh. Việc hỗ trợ kịp thời đối với những học sinh gặp khó khăn về nhận thức, đồng thời tạo điều kiện để học sinh có năng lực tốt hơn được phát triển, sẽ góp phần nâng cao hiệu quả chung của hoạt động học tập.

Sáu là, kết hợp hài hòa giữa học tập và vui chơi trong tổ chức hoạt động học tập. Ở bậc tiểu học, ranh giới giữa học tập và vui chơi chưa thực sự rõ ràng. Việc lồng ghép các yếu tố trò chơi, thi đua, hoạt động sáng tạo vào quá trình học tập giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, tự nhiên. Thông qua hình thức “học mà chơi, chơi mà học”, học sinh có thể duy trì sự tập trung, tăng hứng thú và nâng cao hiệu quả nhận thức.

Có thể khẳng định rằng, việc tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức lứa tuổi không chỉ giúp học sinh tiểu học vượt qua những khó khăn về nhận thức mà còn góp phần hình thành thói quen học tập tích cực, phát triển năng lực tư duy và tạo nền tảng vững chắc cho quá trình học tập ở các bậc học tiếp theo.

2.3.3. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học không chỉ là vấn đề riêng của nhà trường mà còn chịu tác động sâu sắc từ môi trường gia đình và xã hội. Vì vậy, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là giải pháp quan trọng nhằm hỗ trợ học sinh vượt qua những khó khăn về nhận thức, tạo điều kiện cho các em phát triển toàn diện và bền vững.

- Phát huy vai trò trung tâm của nhà trường trong điều phối và kết nối các lực lượng giáo dục. Nhà trường là môi trường giáo dục chính thức, có trách nhiệm tổ chức và định hướng các hoạt động giáo dục học sinh tiểu học. Trong việc khắc phục khó khăn về nhận thức, nhà trường cần chủ động xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả với gia đình và các tổ chức xã hội, bảo đảm sự thống nhất về mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục. Việc chia sẻ thông tin kịp thời về tình hình học tập, những biểu hiện khó khăn về nhận thức của học sinh giúp các bên có cơ sở để phối hợp hỗ trợ một cách phù hợp.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình trong việc hỗ trợ học tập cho học sinh. Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng lâu dài đến sự phát triển nhận thức của trẻ. Cha mẹ cần được trang bị kiến thức cơ bản về đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học, hiểu rõ những khó khăn mà con em có thể gặp phải trong quá trình học tập. Việc tạo môi trường học tập thuận lợi tại gia đình, khuyến khích con em học tập, đồng thời tránh gây áp lực quá mức sẽ góp phần quan trọng trong việc cải thiện khả năng nhận thức và động cơ học tập của học sinh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa giáo viên và cha mẹ học sinh. Sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và cha mẹ học sinh có ý nghĩa quyết định trong việc hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về nhận thức. Giáo viên cần thường xuyên trao đổi với cha mẹ về tình hình học tập, những tiến bộ và hạn chế của học sinh, đồng thời tư vấn các biện pháp hỗ trợ phù hợp

tại gia đình. Ngược lại, cha mẹ cần chủ động chia sẻ thông tin về thói quen học tập, tâm lý và điều kiện sinh hoạt của con em để giáo viên có cái nhìn toàn diện hơn trong quá trình giáo dục.

- Phát huy vai trò của cộng đồng và các tổ chức xã hội trong hỗ trợ giáo dục học sinh tiểu học. Các tổ chức xã hội, đoàn thể, thư viện, trung tâm văn hóa và các thiết chế giáo dục cộng đồng có thể đóng góp tích cực vào việc hỗ trợ học sinh tiểu học thông qua các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm. Việc tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài nhà trường giúp các em mở rộng hiểu biết, phát triển kỹ năng xã hội và củng cố nhận thức học tập. Đồng thời, sự tham gia của cộng đồng cũng góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hỗ trợ hiệu quả cho nhà trường và gia đình.

- Phối hợp trong việc quản lý và định hướng việc sử dụng công nghệ và môi trường số của học sinh. Trong bối cảnh chuyển đổi số, học sinh tiểu học ngày càng tiếp cận sớm với các thiết bị công nghệ và môi trường mạng. Việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, định hướng sử dụng công nghệ có vai trò quan trọng trong việc hạn chế những tác động tiêu cực đến nhận thức của học sinh. Nhà trường cần hướng dẫn kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, hiệu quả; gia đình cần giám sát và đồng hành cùng con em; xã hội cần cung cấp các sản phẩm, nội dung giáo dục phù hợp với lứa tuổi.

- Xây dựng cơ chế phối hợp lâu dài, bền vững giữa các lực lượng giáo dục.

Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội không nên mang tính hình thức hoặc ngắn hạn mà cần được xây dựng thành cơ chế lâu dài, có kế hoạch và đánh giá định kỳ. Việc tổ chức các hoạt động phối hợp thường xuyên, như sinh hoạt chuyên đề, hội thảo cha mẹ học sinh, các chương trình giáo dục cộng đồng, sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hỗ trợ học sinh, đặc biệt là những học sinh gặp khó khăn về nhận thức.

Có thể khẳng định rằng, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là giải pháp mang tính hệ thống, góp phần quan trọng trong việc khắc phục những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học. Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục sẽ tạo nên môi trường thuận lợi để học sinh phát triển nhận thức, hình thành năng lực học tập và phát triển toàn diện nhân cách trong giai đoạn giáo dục nền tảng.

2.3.4. Nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học

Giáo viên tiểu học giữ vai trò then chốt trong việc tổ chức hoạt động dạy học và hỗ trợ sự phát triển nhận thức của học sinh. Trước những khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên không chỉ là yêu cầu mang tính

nghề nghiệp mà còn là giải pháp quan trọng, mang tính quyết định đến hiệu quả giáo dục.

Thứ nhất, nâng cao năng lực nhận diện và đánh giá khó khăn về nhận thức của học sinh. Giáo viên cần được trang bị kiến thức và kỹ năng để kịp thời phát hiện những biểu hiện khó khăn về nhận thức của học sinh trong quá trình học tập. Việc quan sát, phân tích hành vi học tập, kết quả học tập và phản ứng của học sinh trong các tình huống dạy học giúp giáo viên có cơ sở để đánh giá đúng mức độ và nguyên nhân của những khó khăn mà học sinh gặp phải. Từ đó, giáo viên có thể xây dựng kế hoạch hỗ trợ phù hợp, tránh tình trạng học sinh bị bỏ sót hoặc hỗ trợ không đúng hướng.

Thứ hai, bồi dưỡng năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học thể hiện rõ nét ở khả năng thiết kế các hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức, tâm lý và trình độ của học sinh. Giáo viên cần được bồi dưỡng về phương pháp dạy học tích cực, phương pháp dạy học phân hóa, cá thể hóa nhằm đáp ứng sự đa dạng của người học. Việc tổ chức hoạt động học tập hiệu quả giúp học sinh chủ động tham gia vào quá trình nhận thức, qua đó khắc phục những khó khăn trong tiếp thu kiến thức.

Thứ ba, nâng cao năng lực giao tiếp sư phạm và hỗ trợ tâm lý học sinh.

Khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học thường đi kèm với những biểu hiện tâm lý như lo lắng, thiếu tự tin hoặc sợ học. Do đó, giáo viên cần có năng lực giao tiếp sư phạm phù hợp, biết lắng nghe, chia sẻ và động viên học sinh kịp thời. Thái độ sư phạm tích cực, tôn trọng và khuyến khích sẽ tạo môi trường học tập an toàn, giúp học sinh mạnh dạn tham gia hoạt động học tập và cải thiện khả năng nhận thức.

Thứ tư, bồi dưỡng năng lực đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng vì sự tiến bộ của học sinh. Đánh giá là một bộ phận quan trọng của quá trình dạy học. Giáo viên tiểu học cần được bồi dưỡng năng lực xây dựng và sử dụng các hình thức đánh giá đa dạng, chú trọng đánh giá quá trình, kết hợp nhận xét với động viên nhằm hỗ trợ sự phát triển nhận thức của học sinh. Việc đánh giá đúng, công bằng và mang tính khuyến khích giúp học sinh nhận ra tiến bộ của bản thân, từ đó tăng động cơ học tập và khả năng tự điều chỉnh hoạt động nhận thức.

Thứ năm, nâng cao năng lực tự học, tự bồi dưỡng và thích ứng với đổi mới giáo dục.

Trong bối cảnh đổi mới chương trình và chuyển đổi số trong giáo dục, giáo viên tiểu học cần không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Việc tham gia các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy giúp giáo viên cập nhật phương pháp mới, đồng thời nâng

cao năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn trong dạy học.

Thứ sáu, tạo điều kiện và cơ chế hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực sư phạm.

Việc nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học không chỉ là trách nhiệm cá nhân mà cần có sự hỗ trợ từ phía nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên phù hợp, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí và môi trường chuyên môn để giáo viên phát triển năng lực nghề nghiệp. Đây là yếu tố quan trọng bảo đảm tính bền vững của các giải pháp khắc phục khó khăn về nhận thức cho học sinh tiểu học.

Có thể khẳng định rằng, nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học là giải pháp mang tính nền tảng, góp phần trực tiếp vào việc khắc phục những khó khăn về nhận thức của học sinh. Khi giáo viên có đủ năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm, quá trình dạy học sẽ trở nên hiệu quả hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phát triển nhận thức và học tập tích cực.

3. Kết luận

Khó khăn về nhận thức trong hoạt động học tập của học sinh tiểu học là hiện tượng phổ biến, bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân và chịu tác động đồng thời của đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi, phương pháp dạy học, môi trường giáo dục gia đình - nhà trường - xã hội cũng như năng lực sư phạm của giáo viên. Nếu không được nhận diện đầy đủ và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, những khó khăn này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập trước mắt mà còn tác động lâu dài đến sự phát triển trí tuệ, cảm xúc và động cơ học tập của học sinh ở các cấp học tiếp theo.

Thông qua phân tích đặc điểm nhận thức và hoạt động học tập của học sinh tiểu học, bài viết

chỉ ra các biểu hiện điển hình như: chú ý có chủ định còn hạn chế, ghi nhớ mang tính máy móc, tư duy chủ yếu trực quan - cụ thể, khả năng khái quát hóa và vận dụng kiến thức chưa cao. Bên cạnh đó, các nguyên nhân được xác định bao gồm cả yếu tố chủ quan từ phía người học và yếu tố khách quan từ chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, cách tổ chức hoạt động học tập cũng như mức độ phối hợp giữa các lực lượng giáo dục.

Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các nhóm biện pháp mang tính hệ thống và khả thi trong thực tiễn, như: đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực; tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; đồng thời nâng cao năng lực sư phạm, đặc biệt là năng lực hiểu học sinh và tổ chức hoạt động học tập của giáo viên tiểu học. Các giải pháp này cần được triển khai đồng bộ, linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhà trường.

Trong bối cảnh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc quan tâm đúng mức đến khó khăn về nhận thức của học sinh tiểu học có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện của người học ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên tiểu học*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Phạm Minh Hạc (2015). *Tâm lý học*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [4]. Nguyễn Ánh Tuyết (2016). *Giáo dục học tiểu học*. Nxb. Đại học Sư phạm.
- [5]. Trần Thị Minh Đức (2019). *Tâm lý học phát triển*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

Cognitive difficulties of primary school students in learning activities and proposed remedial measures

To To Tam

University of Languages and International Studies, Vietnam National University, Hanoi

Email: totam37@yahoo.com.

Abstract: Learning activities play a central role in the intellectual and personality development of primary school students. However, in educational practice, many students face cognitive difficulties such as limitations in perception, attention, memory, and thinking, which directly affect their academic performance and overall development. This article draws on the perspectives of modern psychology and pedagogy to clarify the cognitive characteristics of primary school students and the nature of learning activities at this level. Based on that, the article analyzes the current situation, manifestations, and main causes of cognitive difficulties in learning. From both a theoretical and practical perspective, the author proposes several pedagogical measures such as innovating teaching methods towards competency development, organizing activities appropriate to age-specific characteristics, strengthening coordination between school, family, and society, and improving the professional capacity of the teachers. These proposals contribute to improving the quality of primary education in the context of implementing the 2018 General Education Program.

Keywords: Cognitive difficulties, personality development, innovating teaching methods, primary school students.